

Số: 1228 /BYT-K2ĐT
V/v Hướng dẫn đào tạo CKI,
CKII và BSNT trong năm
học 2018-2019

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2018

Kính gửi: Các cơ sở đào tạo CKI, CKII và BSNT

Trên cơ sở Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Khung trình độ quốc gia, Bộ Y tế đề xuất cần phân tách đào tạo trình độ sau đại học ngành y tế theo hai hướng năng lực khác nhau: (i) năng lực khám bệnh, chữa bệnh (chuyên khoa - theo phạm vi hành nghề chuyên môn); (ii) năng lực nghiên cứu (thạc sĩ, tiến sĩ - theo ngành, lĩnh vực). Do vậy Bộ Y tế đang phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo trong hoạt động sửa đổi 02 Luật Giáo dục và Luật Giáo dục đại học để khẳng định rõ quan điểm đào tạo chuyên khoa cấp I (CKI), chuyên khoa cấp II (CKII) và Bác sĩ nội trú (BSNT) là loại hình đào tạo sau đại học đặc thù của ngành y tế, nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt là kỹ năng thực hành nghề nghiệp liên quan trực tiếp đến công tác khám bệnh, chữa bệnh.

Bộ Y tế yêu cầu các cơ sở đào tạo tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy chế và các văn bản hướng dẫn đã ban hành. Để phù hợp với giai đoạn hiện nay, trong khi chờ ban hành văn bản mới, năm học 2018-2019 một số nội dung về đào tạo CKI, CKII và BSNT được điều chỉnh cụ thể như sau:

1. Áp dụng chung cho đào tạo CKI, CKII và BSNT.

- Không giới hạn tuổi của thí sinh dự thi.

- Thủ trưởng cơ sở đào tạo công nhận trúng tuyển, công nhận tốt nghiệp và gửi văn bản báo cáo Bộ Y tế về kết quả sau mỗi kỳ thi tuyển sinh hoặc thi tốt nghiệp, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công nhận trúng tuyển hoặc tốt nghiệp.

- Môn Ngoại ngữ: căn cứ Thông tư số 01/2014/BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thí sinh đạt trình độ bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam được miễn thi tuyển, học viên có thể tự học nhưng phải dự thi đạt chuẩn đầu ra;

Học viên đạt trình độ bậc 4 của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam được miễn học, miễn thi (cơ sở đào tạo quy định chi tiết).

- Môn Tin học: học viên có thể tự học, nhưng phải dự thi đạt chuẩn đầu ra.

- Yêu cầu cơ sở đào tạo rà soát, cập nhật, công bố chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo, chú trọng nâng cao kỹ năng thực hành nghề nghiệp. Cơ sở đào tạo tự xác định phương pháp lượng giá phù hợp để đạt chuẩn đầu ra.

- Học viên sinh con trong thời gian học, bắt buộc phải nghỉ học theo chế độ thai sản hiện hành để bảo vệ sức khỏe mẹ và con.

- Trước ngày 15/12/2018, cơ sở đào tạo gửi báo cáo Bộ Y tế về tình hình đào tạo sau đại học trong năm: số trúng tuyển/tốt nghiệp; số đang học theo

ngành/chuyên ngành và tổng số học viên tại thời điểm báo cáo; đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm tới theo ngành/chuyên ngành. Đối với những cơ sở đào tạo đã được dự án Chương trình phát triển nguồn nhân lực y tế cung cấp phần mềm “Cơ sở dữ liệu đào tạo nhân lực y tế” phải cập nhật đầy đủ thông tin vào phần mềm, làm cơ sở để Bộ Y tế xem xét chấp thuận chỉ tiêu đào tạo năm học 2019-2020.

2. Áp dụng đối với đào tạo CKI.

- Về đối tượng dự thi: thí sinh chỉ đăng ký dự thi ngành/chuyên ngành tương ứng với ngành được đào tạo ở trình độ đại học, không yêu cầu có chứng chỉ chuyên khoa định hướng trước khi dự thi. Riêng đối với những bác sỹ làm việc liên tục từ trước ngày 01/01/2012 (ngày Thông tư số 41/2011/TT-BYT có hiệu lực) cho đến ngày đăng ký dự thi được dự thi chuyên ngành đang làm việc.

- Về thâm niên chuyên môn để dự thi:

+ Đối với các lĩnh vực yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề (theo quy định tại Luật Khám bệnh chữa bệnh): thí sinh chỉ được dự thi sau khi có chứng chỉ hành nghề.

+ Các đối tượng khác: theo quy định hiện hành.

3. Áp dụng đối với đào tạo CKII.

- Về thâm niên chuyên môn để dự thi: sau khi tốt nghiệp CKI hoặc 36 tháng sau khi tốt nghiệp Thạc sỹ.

- Đổi tên Luận án thành Luận văn tốt nghiệp, chiếm không quá 10% tổng số đơn vị học trình toàn khóa học.

- Tăng cường thời gian thực hành, bố trí ít nhất 15% khối lượng học tập là các học phần tự chọn để đáp ứng nhu cầu của từng học viên.

Trong quá trình triển khai có vấn đề vướng mắc đề nghị phản ánh về Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo để tổng hợp trình lãnh đạo Bộ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu VT, K2ĐT.

